

Số: 01/PA-HĐBT

Sơn Giang, ngày 12 tháng 01 năm 2026

PHƯƠNG ÁN

**Phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất
thực hiện Dự án cầu vượt lũ Phố Giang**

I. CĂN CỨ LẬP PHƯƠNG ÁN

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/06/2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 18/01/2024;

Căn cứ Nghị Quyết số 254/2025/QH15 được Quốc hội nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XV, Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 11/12/2025 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2026.

Căn cứ các Nghị định của chính phủ: số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 về Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hà Tĩnh: số 24/2024/QĐ-UBND ngày 18/10/2024 Ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; số 43/2025/QĐ-UBND ngày 24/7/2025 về việc sửa đổi, bổ sung quy định ban hành kèm theo các quyết định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 46/2025/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng, cây trồng, vật nuôi để làm căn cứ tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; số 25/2025/QĐ-UBND ngày 18/10/2024 Quy định một số nội dung về xác định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 43/2025/QĐ-UBND ngày 24/7/2025 Sửa đổi, bổ sung quy định ban hành kèm theo các Quyết định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Công văn số 10596/UBND-NL ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025;

Căn cứ Thông báo số 200/TB-UBND ngày 16/9/2025 của UBND huyện Hương Sơn (cũ) về việc thông báo thu hồi đất để thực hiện giải phóng mặt bằng Dự án cầu vượt lũ Phố Giang;

Căn cứ Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 của UBND xã Sơn Giang về việc thành lập Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án cầu vượt lũ Phố Giang; Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 12/01/2025 của UBND xã Sơn Giang về việc phê duyệt giá đất cụ thể để làm căn cứ bồi thường hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án Cầu vượt lũ Phố Giang;

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Đối tượng thu hồi đất: 09 hộ gia đình, cá nhân, thuộc xã Sơn Giang có đất đai, cây cối, hoa màu bị ảnh hưởng khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án Cầu vượt lũ Phố Giang.

2. Diện tích, loại đất, vị trí đất, nguồn gốc đất:

- Diện tích: Tổng diện tích đất thu hồi: **1.794,2 m²**.
- Loại đất: **1.957,2 m²** đất ở (ONT); **17 m²** đất bằng trồng cây hàng năm khác (BHK);
- Vị trí đất: vị trí 01 tại địa bàn xã Sơn Giang.
- Nguồn gốc đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

(có biểu chi tiết kèm theo)

3. Tài sản gắn liền với đất: Hộ gia đình có cây cối, hoa màu được kiểm đếm trên cơ sở thống nhất của hộ gia đình và các bên liên quan về số lượng và quy cách theo quy định.

4. Bồi thường, hỗ trợ

4.1 Bồi thường, hỗ trợ đất đai

Thửa đất của các hộ gia đình, cá nhân đã được cấp giấy CNQSD đất, các hộ gia đình sử dụng đất ổn định, không tranh chấp; căn cứ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nguồn gốc đất của các hộ gia đình kê khai và hiện trạng sử dụng đất được thống nhất tại biên bản kiểm đếm và tại thực địa thửa đất bị ảnh hưởng:

+ Áp dụng Điều 95, Luật Đất đai năm 2024, diện tích đất của các hộ gia đình đang sử dụng bị ảnh hưởng phải thu hồi đủ điều kiện được bồi thường, hỗ trợ theo quy định;

+ Áp dụng Khoản 2, Điều 91, Luật Đất đai năm 2024, việc thực hiện bồi thường cho các hộ gia đình, cá nhân được bồi thường bằng tiền (chi trả trực tiếp bằng tiền mặt) theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do cơ quan có thẩm quyền quyết định tại thời điểm thu hồi đất.

4.2. Bồi thường, hỗ trợ về tài sản

- Các hộ gia đình có nhà cửa, vật kiến trúc các loại, cây cối, hoa màu gắn liền với đất bị ảnh hưởng quy định tại Điều 102, 103, 104, 105 Luật Đất đai 2024 đủ điều kiện được bồi thường.

- Việc bồi thường tài sản được thực hiện bằng tiền (chi trả trực tiếp bằng tiền mặt) theo giá tài sản cụ thể của loại tài sản bị ảnh hưởng tại thời điểm thỏa thuận, áp dụng tính toán theo bộ Đơn giá bồi thường của UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 46/2025/QĐ-UBND ngày 14/8/2025. Được thực hiện một cách



khách quan, trung thực, công khai,... được các hộ gia đình đồng tình cao về quy cách kiểm đếm, số liệu tại thực địa.

5. Chính sách hỗ trợ

Thực hiện theo Điều 11, Điều 12, Điều 14 của Quyết định số 24/2024/QĐ-UBND ngày 18/10/2024 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc Ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Điều 1 của Quyết định số 43/2025/QĐ-UBND ngày 24/7/2025 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc Sửa đổi, bổ sung quy định ban hành kèm theo các Quyết định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

III. KINH PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Số kinh phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ:

- Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư GPMB dự án: 17.275.770.130 đồng (*Bằng chữ: Mười bảy tỷ, hai trăm bảy mươi lăm triệu, bảy trăm bảy mươi nghìn, một trăm ba mươi đồng*).

Trong đó:

- Bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân: 16.974.870.650 đồng;
- Chi phí tổ chức thực hiện: 300.899.480 đồng
- Nguồn kinh phí: Từ nguồn đầu tư dự án.

(Có biểu tổng hợp chi tiết kèm theo)

2. Nguồn kinh phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ, GPMB

Nguồn kinh phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất từ nguồn đầu tư Dự án do Hội đồng bồi thường phối hợp với Ban cán sự thôn Quang Thủy, thôn 2... tiến hành chi trả trực tiếp bằng tiền mặt cho các gia đình, cá nhân sau khi có Quyết định phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư giải phóng mặt bằng Dự án.

Trên đây là Phương án Bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án Cầu vượt lũ Phố Giang được Hội đồng bồi thường GPMB lập theo quy định hiện hành./.

HỘI ĐỒNG BỒI THƯỜNG GPMB DỰ ÁN

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Tuấn Khanh



Dương Kim Sao



Trịnh Văn Tiệp



Nguyễn Đức Hạnh

UBND XÃ SƠN GIANG

HỘI ĐỒNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, GPMB

DỰ ÁN CẦU VƯỢT LŨ PHỐ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIỂU TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ TÁI ĐỊNH CƯ

KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT THỰC HIỆN DỰ ÁN CẦU VƯỢT LŨ PHỐ GIANG

TT hộ	TT thửa	Họ và Tên	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Diện tích đất (m2)	Loại đất (Ký hiệu)	Giá trị bồi thường (ĐVT: đồng)				Giá trị hỗ trợ (ĐVT: đồng)		Tổng giá trị BT, HT (ĐVT: đồng)	Ghi chú
							Đất đai	Cây cối, hoa màu	Nhà cửa, vật kiến trúc	Tổng	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm	Tổng tiền		
1	1	Phan Văn Giáo	TDP 5, TT Phố Châu	Thôn Quang Thủy, xã Quang Diệm	150,0	ONT	841.350.000			841.350.000	2.469.250	2.469.250	843.819.250	
	2	Phan Văn Giáo	TDP 5, TT Phố Châu	Thôn Quang Thủy, xã Quang Diệm	17,0	CLN	987.700			987.700		-	987.700	
2	3	Phan Thế Anh	xã Sơn Giang, tỉnh Hà Tĩnh	Thôn Quang Thủy, xã Quang Diệm	146,1	ONT	983.253.000			983.253.000			983.253.000	
3	4	Phạm Thị Huệ	Thôn 7 xã Hương Sơn	Thôn Quang Thủy, xã Quang Diệm	245,0	ONT	1.648.850.000	1.715.000		1.650.565.000			1.650.565.000	
4	5	Lê Văn Tường	Xã Sơn Giang, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	Thôn 2 xã Sơn Giang, tỉnh Hà Tĩnh	132,1	ONT	889.033.000	924.700		889.957.700			889.957.700	
5	6	Nguyễn Hoàng Khanh	xã Đại Huệ, tỉnh Nghệ An	Thôn 2, xã Sơn Giang, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	176,0	ONT	2.605.152.000	1.232.000		2.606.384.000			2.606.384.000	
					192,0	ONT	1.594.368.000	1.344.000		1.595.712.000			1.595.712.000	

TT hộ	TT thửa	Họ và Tên	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Diện tích đất (m ²)	Loại đất (Ký hiệu)	Giá trị bồi thường (ĐVT: đồng)				Giá trị hỗ trợ (ĐVT: đồng)		Tổng giá trị BT, HT (ĐVT: đồng)	Ghi chú
							Đất đai	Cây cối, hoa màu	Nhà cửa, vật kiến trúc	Tổng	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm	Tổng tiền		
6	7	Phạm Xuân Hòa	xã Văn An, tỉnh Nghệ An	Thôn 2 xã Son Giang, tỉnh Hà Tĩnh	192,0	ONT	1.594.368.000	1.344.000		1.595.712.000			1.595.712.000	
7	8	Phan Trung Hiếu	Phường Cam Ly Đà Lạt	Thôn 2 xã Son Giang, tỉnh Hà Tĩnh	176,0	ONT	2.605.152.000	1.232.000		2.606.384.000			2.606.384.000	
8	9	Trần Anh Tuấn	xã Sơn Giang, tỉnh Hà Tĩnh	Thôn 2 xã Son Giang, tỉnh Hà Tĩnh	176,0	ONT	2.605.152.000	1.232.000		2.606.384.000			2.606.384.000	
9	10	Đâu Oanh Tập (Đâu Quang Loan)	xã Văn An, tỉnh Nghệ An	Thôn 2 xã Son Giang, tỉnh Hà Tĩnh	192,0	ONT	1.594.368.000	1.344.000		1.595.712.000			1.595.712.000	
		Tổng cộng			1.794,20		16.962.033.700	10.367.700		16.972.401.400	2.469.250	2.469.250	16.974.870.650	

Bảng chữ: Mười sáu tỷ, chín trăm bảy mươi tư triệu, tám trăm bảy mươi ngàn, sáu trăm năm mươi đồng./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG BÔI THƯỜNG

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trịnh Văn Tiếp Dương Kim Sao Nguyễn Anh Đức Trần Tuấn Khanh

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG KINH TẾ
Nguyễn Đức Hạnh

